

Bản án số: 187/2025/HSST

Ngày: 14/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Phạm Đồng Trung**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Đào Thị Thu Hoàn**

2. Bà Đinh Thị Kim Đăng

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025 Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến tại Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội và Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội vụ án hình sự thụ lý số: 176/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn L**; Sinh năm: 1961; Giới tính: Nam;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu **, xã V, tỉnh P; Chỗ ở hiện tại: Không cố định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: **/12; Họ tên bố: Chu Văn T, sinh năm 1926 (đã mất); Họ tên mẹ: Đỗ Thị H, sinh năm 1929 (đã mất); Có vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1970, có 02 con. Danh chỉ bản số: 23** lập ngày 22/8/2025 tại PC **B - Công an Thành phố H.

Nhân thân:

- Ngày 25/01/1997, TAND huyện P, tỉnh P xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy - Án số 09/1997/HSST (Đã xóa án tích).

- Ngày 19/3/2004, TAND huyện L, tỉnh P xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy - Án số 12/2004/HSST (Đã xóa án tích).

- Ngày 21/01/2014, TAND Thành phố V, tỉnh P xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy - Án số 09/2014/HSST (Đã xóa án tích).

- Ngày 26/11/2019, bị xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Quyết định số 105).

- Ngày 02/6/2021, TAND tỉnh P xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy - Án số 36/2021/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2023, đã nộp án phí (đã xóa án tích).

Bắt quả tang: 14/8/2025; Tạm giữ: 15/8/2025; Tạm giam: 24/8/2025
(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h20 phút ngày 14/08/2025, tại khu vực ngã 3 L-M, phường V, thành phố H, Tổ công tác Công an phường V đang làm nhiệm vụ phát hiện Chu Văn L có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L tự giác giao nộp từ trong túi áo trước bên trái ra 01 túi nilon kích thước 2x2cm bên trong có chứa 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, L khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an phường V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa L về trụ sở Công an phường V để làm rõ. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Chu Văn L số tiền 16.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Chu Văn L. Tại bản kết luận giám định số 5334/KL-KTHS ngày 23/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (để bên trong 01 túi nilon) có khối lượng 0,210 gam là ma túy loại Heroine./.”

Quá trình điều tra, đã xác định được như sau: Do bản thân L có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15h00 ngày 14/08/2025, L bắt xe ôm đến khu vực dộc N, phường V, thành phố H để tìm mua ma túy. Khi L đến ngã ba dốc M-N thì gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 200.000 đồng tiền ma túy Heroine dưới dạng chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy, bên ngoài bọc 01 túi nilon kích thước 2x2cm. L cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi áo ngực bên trái rồi tiếp tục đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi L đi đến khu vực ngã 3 L-M, phường V, thành phố H thì bị Tổ công tác kiểm tra, bắt giữ như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chu Văn L ngày 14/08/2025, quá trình điều tra đã xác định vị trí L mua ma túy tại khu vực dốc Đ, phường V, thành phố H. L không chỉ được người đàn ông trên, khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H không có căn cứ để xác minh, xử lý. Đối với số tiền mặt 16.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Chu Văn L.

Vật chứng của vụ án chuyển Phòng thi hành án khu vực 3, thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định của pháp luật: 01 bì giấy còn nguyên vẹn niêm phong, bên trong chứa 0,210 gam ma túy loại Heroine; số tiền mặt 16.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKSKV3-HS ngày 30/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 truy tố Chu Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy, tịch thu sung công số tiền 16.000 đồng. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15h20 phút ngày 14/08/2025, tại khu vực ngã 3 L-M phường V, thành phố H, Chu Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,210 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tố công tác công an phường V bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án liên quan đến ma túy, bị cáo đã được pháp luật, Nhà nước giáo dục nhiều lần nhưng không cải tạo để sửa đổi thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xử lý tang vật:

- Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 16.000 đồng thu giữ của bị cáo.

[6] Ân phí và quyền kháng cáo:
Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

+ Điều c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Chu Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Chu Văn L 40 (bốn mươi)** tháng tù
Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2025.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên vẹn niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên T, cán bộ công an phường V - L, Chu Văn L (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 14/8/2025 tại Công an phường V, thành phố H).

Tang vật hiện giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, thành phố Hà Nội theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 2026/KV3-072 GN/THA-CA ngày 30/10/2025).

- Tịch thu sung ngân sách nhà 16.000 đồng (tại giấy nộp tiền vào tài khoản của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 02/10/2025

4. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3 - HN;
- Phòng THA Khu vực 3;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung